TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 22 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Đường

Bà Dương Thị Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên **PHẠM VĂN H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 2 năm 1989, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi thường trú: xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H (Đã chết); Con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 08 trong gia đình; Vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ và lưu giam Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987

Nơi thường trú: Xóm X, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Văn P, sinh năm 1974

Nơi thường trú: Xóm Đ, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Anh Vũ Đình P1, sinh năm 1975

Nơi thường trú: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Chị Dương Thị H, sinh năm 1976

Nơi thường trú: Xóm B, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1985

Nơi thường trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2016 đến năm 2017, Phạm Văn H, sinh năm 1989, nơi thường trú: xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, nơi thường trú: xóm X, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Trong thời gian này, chị T có sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên "Tocđep Thanhtinh" và đã cho H biết mật khẩu của tài khoản Facebook trên nên H có thể đăng nhập vào được. Sau đó, H và chị T không yêu nhau nữa, chị T cũng không thay đổi mật khẩu tài khoản Facebook này nên H vẫn thường xuyên truy cập vào tài khoản Facebook tên "Tocđep Thanhtinh". Đến khoảng tháng 6/2019, H đã tự ý thay đổi địa chỉ đăng nhập từ số điện thoại "0965325513", mật khẩu là "Tinhvutru" thành số điện thoại "0379699390", mật khẩu là "Hainghiem123456789" và giữ nguyên tên Facebook là "Tocđep Thanhtinh", giữ nguyên ảnh đại diện là ảnh chụp của T và những thông tin cá nhân khác của tài khoản và chỉ một mình H có thể truy cập được vào tài khoản này. Sau khi phát hiện tài khoản Facebook tên "Tocđep Thanhtinh" của mình bị người khác chiếm đoạt quyền truy cập, chị Nguyễn Thị T đã sử dụng tài khoản Facebook khác có tên "Thanhtinh Tocdep" để đăng tải lên mạng xã hội Facebook về việc tài khoản "Tocđep Thanhtinh" đã bị người khác chiếm đoạt và chị T không sử dụng tài khoản đó nữa.

Do mỗi khi đăng nhập vào tài khoản của chị T, H thấy có nhiều người đàn ông nhắn tin tán tỉnh chị T nên H bực tức. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/4/2020, lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid-19 đang có diễn biến phức tạp tại Việt Nam và trên toàn Thế giới, Phạm Văn H đã sử dụng chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh đen, có cài đặt phần mềm ứng dụng Facebook và có kết nối Internet qua mạng Wifi tại nhà mình đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên "Tocđep Thanhtinh" để đăng tải bài viết có nội dung sai sự thật liên quan đến dịch bệnh Covid-19. Cụ thể, H đã tự soạn thảo bài viết có nội dung "Thôi xong rồi thái nguyên mình đã có người chết do covit mà nhà nước mình lại dấu", kèm theo 01 ảnh chụp 01 nón, 01 gậy tre, 01 đôi dép, trên ảnh có dòng chữ "Mọi thứ đã sẵn sàng chỉ còn chờ ngày lành tháng tốt để xuất hành!", rồi đăng tải bài viết và để ở chế độ công khai.

Ngay sau khi bài viết được đăng tải, đã có nhiều tài khoản Facebook khác nhấn "Thích" và "Bình luận". Khi được các tài khoản Facebook khác bình luận hỏi về thông tin đăng tải, H tiếp tục trả lời các bình luận và khẳng định nội dung trong bài viết là đúng sự thật, người chết là nam giới, 27 tuổi có địa chỉ ở huyện Phú Bình. Sau khi đăng tải bài viết trên được khoảng 30 phút, H đã đăng xuất tài khoản Facebook tên "Tocđep Thanhtinh" ra khỏi ứng dụng Facebook trên điện thoại di động của mình, tuy nhiên bài viết vẫn để ở chế độ công khai. Đến khoảng 10 giờ ngày 11/4/2020, Phạm Văn H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh đen của mình tiếp tục đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên "Tocđep Thanhtinh" và gỡ bỏ bài viết đã đăng tải nêu trên, ngay sau đó đăng xuất tài khoản "Tocđep Thanhtinh" ra khỏi ứng dụng Facebook để tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng.

Khoảng 15 giờ ngày 10/4/2020, chị T nhận được thông tin của bạn bè và người thân về việc tài khoản Facebook có tên "Tocđep Thanhtinh" đã đăng tải nội dung có thông tin sai sự thật về dịch bệnh Covid-19, nên chị T đã đến Công an xã Tân Khánh, huyện Phú Bình trình báo, đề nghị xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh đen, Số Emei 1: 869874044273058, số Emei 2: 869874044273041, máy cũ đã qua sử dụng (Thu giữ của Phạm Văn H) được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng vàng đồng, số Emei 1: 864543032403135, số Emei 2: 864543032403127, máy cũ đã qua sử dụng (thu giữ của chị Nguyễn Thị T), được niêm phong trong phong bì ký hiệu D1;

+ 01 thiết bị phát sóng wifi của nhà mạng VNPT, có vỏ nhựa màu trắng, trên thân thiết bị ghi số Sê-ri 00513121F366947 (Thu giữ tại nhà Phạm Văn H).

Hiện những vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Phú Bình bảo quản theo quy định. Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSPB ngày 17 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Phạm Văn

H về tội "Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 288 của Bộ luật hình sự;

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo và kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố, bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 288; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước tài sản do bị cáo H dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu B1 (Bên ngoài có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 của Phạm Văn H giao nộp) và 01 (Một) thiết bị phát sóng wifi của nhà mạng VNPT, có vỏ nhựa màu trắng, trên thân thiết bị ghi số Sê-ri 00513121F366947. Thu giữ của Phạm Văn H máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T (Là chủ sở hữu hợp pháp) để quản lý sử dụng: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu D2 (Bên ngoài có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng - vàng đồng, số Emei 1: 864543032403135, số Emei 2: 864543032403127, máy đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị T).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2020 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Thông báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đồng thời, trong vụ án này các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Phú Bình đã phối hợp chặt chẽ, đẩy nhanh các biện pháp nghiệp vụ, đảm bảo đúng pháp luật tố tụng hình sự để đưa vụ án ra xét xử nhanh nhất, nhằm phục vụ kịp thời việc đấu tranh, phòng, chống tội phạm liên quan đến dịch Covid-19.

Đối với việc đảm bảo các thủ tục tố tụng chuẩn bị phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, ngày 17/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ấn định mở phiên tòa vào ngày 22/4/2020, đồng thời, tiến hành việc giao trực tiếp Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị cáo, lập biên bản giao, nhận, hỏi ý kiến bị cáo về việc có nhất trí với thời gian mở phiên tòa trong quyết định không. Bị cáo Phạm Văn H đã ghi ý kiến là nhất trí với việc xét xử vào ngày 22/4/2020. Mặt khác, tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử tiếp tục hỏi ý kiến bị cáo, ý kiến đại diện Viện kiểm sát về nội dung có nhất trí việc xét xử ngày 22/4/2020 không thì bị cáo và Đại diện Viện kiểm sát đều nhất trí. Do đó, đã đảm bảo theo quy định tại Điều 286 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với việc vắng mặt hai người làm chứng là anh Trần Văn P (Vắng mặt không có lý do) và anh Vũ Đình P (Có đơn xin xử vắng mặt), Hội đồng xét xử đã hỏi ý kiến bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đều cho rằng việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng gì, đề nghị Hội đồng tiếp tục giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử thấy đề nghị nêu trên là có cơ sở để chấp nhận, do đó đã căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự và quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do có quan hệ quen biết với chị Nguyễn Thị T từ trước, H biết được tài khoản, mật khẩu Facebook có tên "Tocđep Thanhtinh" và H đã tự ý đổi mật khẩu và giữ nguyên ảnh đại diện, từ đó H chiếm quyền truy cập vào tài khoản này. Đến khoảng khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/4/2020, Phạm Văn H đã lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid-19 đang có diễn biến phức tạp tại Việt Nam và trên toàn Thế giới, H đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh đen, có cài đặt phần mềm ứng dụng Facebook và có kết nối Internet qua mạng Wifi tại nhà mình, đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên "Tocđep Thanhtinh" để đăng tải bài viết có nội dung sai sự thật liên quan đến dịch bệnh Covid-19 với nội dung *"Thôi xong rồi thái nguyên mình đã có người chết do covit mà nhà nước mình lại dấu"*, kèm theo 01 ảnh chụp 01 nón, 01 gậy tre, 01 đôi dép, trên ảnh có dòng chữ *"Mọi thứ đã sẵn sàng chỉ còn chờ ngày lành tháng tốt để xuất hành!"*, rồi đăng tải bài viết và để ở chế độ công khai.

Ngay sau khi bài viết được đăng tải, đã có nhiều tài khoản Facebook khác nhấn "Thích" và "Bình luận". Khi được các tài khoản Facebook khác bình luận hỏi về thông tin đăng tải, H tiếp tục trả lời các bình luận và khẳng định nội dung trong bài viết là đúng sự thật, người chết là nam giới, 27 tuổi có địa chỉ ở huyện P. Sau khi đăng tải bài viết trên được khoảng 30 phút, H đã đăng xuất tài khoản Facebook tên "Tocđep Thanhtinh" ra khỏi ứng dụng Facebook trên điện thoại di động của mình, tuy nhiên bài viết vẫn để ở chế độ công khai. Đến khoảng 10 giờ ngày 11/4/2020, Phạm Văn H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh đen của mình tiếp tục đăng nhập vào tài khoản Facebook có tên "Tocđep Thanhtinh", gỡ bỏ bài viết đã đăng tải nêu trên và ngay sau đó đăng xuất tài khoản "Tocđep Thanhtinh" ra khỏi ứng dụng Facebook để tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng. Tính đến thời điểm 16 giờ 15 phút ngày 10/4/2020, bài viết do H đăng đã thu hút 09 lượt "Thích" và 34 lượt "Bình luận".

Xét tổng thể các dấu hiệu cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy hành vi khách quan của tội phạm được thể hiện bằng việc bị cáo đã thực hiện hành vi đưa lên mạng viễn thông (mạng xã hội Facebook) những thông tin nêu trên là hoàn toàn bịa đặt, xuyên tạc, sai sự thật liên quan đến dịch bệnh Covid-19. Bởi lẽ, theo các nguồn thông tin thống kê chính thức từ Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, các kênh thông tin từ Bộ y tế, các thông tin chính thức từ báo đài của Trung ương và địa phương thì tính đến thời điểm hiện tại là ngày 22/4/2020, Việt Nam có 268 trường hợp mắc Covid-19, trong đó có 216 người đã được chữa khỏi, 52 người đang điều trị và đặc biệt là không có ca tử vong nào.

Như vậy, hành vi đưa ra những thông tin sai sự thật về dịch Covid-19 của bị cáo đã mang đến hệ lụy đầu tiên là gây nhiễu loạn thông tin, gây tâm lý hoang mang trong dư luận. Người dân lẫn lộn giữa tin đúng và tin thất thiệt, tiềm ẩn những nguy cơ gây bất ổn trong cộng đồng dân cư. Việc bị cáo đã dùng tài khoản của chị T để thực hiện hành vi phạm tội nhằm đổ lỗi cho chị T, gây ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của cá nhân chị T. Hành vi này, đã vi phạm vào điểm d khoản 1 Điều 8 của Luật an ninh mạng và phải bị xử lý theo quy định tại Điều 9 của Luật này. Đồng thời, Hội đồng xét xử căn cứ vào hướng dẫn tại mục 1.4 mục 1 của Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành "Tội đưa … trái phép thông tin … mạng viễn thông" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 288 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 288 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc gây dư luận xấu làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông những thông tin trái với quy định của pháp luật, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điều 117, 155, 156 và 326 của Bộ luật hình sự 2015;

b) ...

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn mạng mạng viễn thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương nhất là trong giai đoạn toàn Đảng, toàn dân ta đang nỗ lực đẩy mạnh công tác phòng, chống dịch Covid-19. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội trong thời điểm này, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, sau khi phát hiện và bị khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo rõ ràng hành vi, thủ đoạn thực hiện tội phạm của mình, chính vì vậy đã tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan tiến hành tố tụng sớm kết thúc vụ án và đưa ra xét xử công khai ngày hôm nay. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt tương ứng với 06 tháng tù, nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đã lợi dụng thời điểm dịch bệnh Covid-19 đang tiềm ẩn nhiều nguy cơ khó lường để đưa ra những thông tin bịa đặt về việc có người chết ở Thái Nguyên và cho rằng nhà nước dấu, đây thực sự là thông tin nhạy cảm về chính trị, phủ nhận mọi nỗ lực trong công cuộc phòng chống dịch bệnh của toàn Đảng, toàn dân ta. Đồng thời, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là chỉ vì tính vị kỷ cá nhân, bằng thủ đoạn chiếm quyền truy cập tài khoản Facebook, tung tin thất thiệt nhằm gây dư luận xấu, tạo ra sự hoang mang trong quần chúng nhân dân và nhằm đổi lỗi cho người khác. Chính vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng biện pháp cải tạo cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 12 ngày 16/4/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đang còn hiệu lực pháp luật.

Mặc khác, xét hành vi của bị cáo không có mục đích thu lời bất chính, do đó, Hội đồng xét xử không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 288 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung quỹ nhà nước tài sản do bị cáo H dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu B1 (Bên ngoài có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 của Phạm Văn H giao nộp) và 01 (Một) thiết bị phát sóng wifi của nhà mạng VNPT, có vỏ nhựa màu trắng, trên thân thiết bị ghi số Sê-ri 00513121F366947. Thu giữ của Phạm Văn H máy cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T (Là chủ sở hữu hợp pháp) để quản lý sử dụng: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu D2 (Bên ngoài có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng vàng đồng, số Emei 1: 864543032403135, số Emei 2: 864543032403127, máy đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị T).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2020 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

[6]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm a khoản 1 Điều 288; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tội đưa … trái phép thông tin … mạng viễn thông".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt:

Phạm Văn H **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 16 tháng 4 năm 2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ nhà nước tài sản do bị cáo H dùng vào việc phạm tội gồm: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu B1 (Bên ngoài có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 của Phạm Văn H giao nộp) và 01 (Một) thiết bị phát sóng wifi của nhà mạng VNPT, có vỏ nhựa màu trắng, trên thân thiết bị ghi số Sê-ri 00513121F366947. Thu giữ của Phạm Văn H máy cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T (Là chủ sở hữu hợp pháp) để quản lý sử dụng: 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu D2 (Bên ngoài có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu trắng vàng đồng, số Emei 1: 864543032403135, số Emei 2: 864543032403127, máy đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị T).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2020 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

5. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Phạm Văn H), Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (chị Nguyễn Thị T), báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- Chi cục T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên